

Bản án: 72/2025/HSST

Ngày: 16/12/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thanh Hải

2. Bà Nguyễn Thị Thanh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh- Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2- Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2- Thái Nguyên tham gia phiên tòa:
Ông Đinh Văn Mạnh - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Công an xã Thành Công, tỉnh Thái Nguyên, Tòa án nhân dân Khu vực 2- Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử lưu động, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 70/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2025/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2025 đối với:

Bị cáo: Ứng Trọng L, sinh năm 1979.

ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm Vo, xã TT, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam;
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 4/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Ứng Trọng Th và con bà Đặng Thị Ngh (đều đã chết). Gia đình có 09 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu; Vợ, con: Chưa có;

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 21/4/2023, bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc; Chấp hành xong ngày 23/9/2024.

- Nhân thân:

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 04/2001/HSST ngày 07/3/2001, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, về tội “Gây rối trật tự công cộng. Đã chấp hành xong bản án.

+ Tại quyết định số 24 ngày 08/7/2003, bị UBND tỉnh Thái Nguyên quyết định đưa đi cơ sở giáo dục bắt buộc, thời hạn 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”; Đã chấp hành xong quyết định.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 30/2010/HSST ngày 30/7/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang xử phạt 02 năm 02 tháng tù và phạt bổ sung 5.000.000 đồng về tội “Vận chuyển, tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đã chấp hành xong bản án.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 12/2013/HSST Ngày 30/01/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 05 năm tù và phạt bổ sung 5.000.000 đồng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” . Đã chấp hành xong bản án.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 73/2020/HSST ngày 17/4/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/8/2025 đến nay. *(Có mặt tại phiên tòa)*

Người chứng kiến: Ông Đàm Văn Thịnh, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Tổ 1, phường Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. *(Vắng mặt tại phiên tòa)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Thực hiện công tác rà soát, phát hiện, quản lý, xử lý người sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn, hồi 09 giờ 00 phút ngày 29/8/2025, tổ công tác Cảnh sát phòng, chống tội phạm Công an phường Phổ Yên đã mời Ứng Trọng L đến trụ sở để kiểm tra chất ma túy có trong cơ thể của L. Kết quả kiểm tra, L dương tính với chất ma túy (MOP). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản sự việc, tiến hành thu mẫu nước tiểu niêm phong ký hiệu A, thu mẫu máu niêm phong ký hiệu C, rồi chuyển toàn bộ hồ sơ, tài liệu đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên giải quyết theo quy định. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định mẫu nước tiểu và mẫu máu thu giữ của Ứng Trọng L. Tại kết luận giám định số 262/KL-KTHS ngày 07/9/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Tìm thấy chất Morphine, Codein, MAM-6, MAM-3 là sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Heroine trong mẫu nước tiểu ký hiệu A gửi giám định. Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và Nghị định số 57/2022/NĐCP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Tại kết luận giám định độc chất số 97/KLGĐĐC -TTPY ngày 05/9/2025 của Trung tâm Pháp y - Sở y tế Thái Nguyên, kết luận: Trong mẫu máu

của Ứng Trọng L được gửi đến giám định có tìm thấy Morphin. Kết quả xác minh tại địa phương, xác định Ứng Trọng L đang là người thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 286/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 của UBND xã Tân Thành, tỉnh Thái Nguyên, thời hạn từ ngày 22/11/2024 đến ngày 22/11/2026.

Quá trình điều tra xác định: Ứng Trọng L là người nghiện ma túy từ năm 2002, L đang là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy của UBND xã Tân Thành, tỉnh Thái Nguyên theo Quyết định số 286/QĐ-UBND ngày 22/11/2024. Thời hạn từ ngày 22/11/2024 đến ngày 22/11/2026. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 7 giờ 30 phút ngày 28/8/2025, L đi đến khu vực Ngã tư khu công nghiệp Sông Công, Thái Nguyên mua 01 gói ma túy, loại Heroine với giá 100.000đ của người nam giới L không biết tên địa chỉ, lai lịch. Sau khi mua được ma túy, L đi đến khu vực ngôi nhà trống cách đó khoảng 50m thuộc địa phận Tổ dân phố Giếng, phường Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên để sử dụng. Ngày 29/8/2025, Công an phường Phổ Yên mời L đến làm việc, lấy mẫu máu và nước tiểu để kiểm tra chất ma túy có trong cơ thể, kết quả xác định L dương tính với chất ma túy (MOP).

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, Ứng Trọng L đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo là có căn cứ, phù hợp với biên bản kiểm tra chất ma túy, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm: Mẫu nước tiểu thu, mẫu máu của Ứng Trọng L gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Đối với túi nilon, lọ nước cất và ống xi lanh L khai là dụng cụ để đựng và sử dụng ma túy ngày 28/8/2025, quá trình điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường nhưng không thu giữ được.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKSKV2 ngày 07/11/2025, Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 2- Thái Nguyên truy tố Ứng Trọng L về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và như bản cáo trạng đã mô tả.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2- Thái Nguyên trình bày lời luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ứng Trọng L phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025, xử phạt Ứng Trọng L từ 30 đến 36 tháng tù.

- Về vật chứng: Không có nên đề nghị không xem xét.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2- Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến cũng không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra việc giải quyết.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản kiểm tra chất ma túy, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập hợp lệ trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Ứng Trọng L là người đang thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 286/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 của UBND xã Tân Thành, tỉnh Thái Nguyên thời hạn 02 năm theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy. Khoảng 7 giờ 35 phút ngày 28/8/2025 L sử dụng trái phép chất ma túy, loại Heroine tại khu vực bãi đất trống thuộc tổ dân phố Giếng, phường Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Ngày 29/8/2025 L bị Công an phường Phổ Yên mời lên làm việc, sau đó lấy mẫu máu và nước tiểu để kiểm tra chất ma túy có trong cơ thể, kết quả xác định L dương tính với chất ma túy (MOP), cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản sự việc theo quy định pháp luật.

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Bị cáo đã biết ma túy là chất cấm, được Nhà quản lý nhưng vẫn cố tình sử dụng trong thời gian bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025. Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2- Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Điều 256a: Tội sử dụng trái phép chất ma túy:

“1, Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

...

b) Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy;... ”

[4]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, gây khánh kiệt về kinh tế, suy kiệt giống nòi, do đó Đảng và Nhà nước ta đã kiên quyết bài trừ tệ nạn này ra khỏi xã hội. Hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm khắc Đường pháp luật hình sự để giáo dục riêng và ngăn ngừa tội phạm chung.

Khi L hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân xấu, nhiều lần bị Tòa án đưa ra xét xử và phải chấp hành bản án của Tòa án nhưng bị cáo không chịu lấy đó làm bài học mà vẫn phạm tội, điều đó chứng tỏ ý thức rèn luyện bản thân và ý thức chấp hành pháp luật kém. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên cho bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *“Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy, cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để bị cáo thấy được sự nghiêm khắc của pháp luật, biết tu dưỡng rèn luyện bản thân trở thành người lương thiện. Căn cứ vào nhân thân, hành vi phạm tội, nhận thấy mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án: Quá trình giải quyết không thu giữ gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm theo quy định nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cần áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của

pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Ứng Trọng L khai mua của một người người ông không rõ lai lịch, địa chỉ. Quá trình điều tra, không xác minh được nhân thân, lai lịch của người này nên cơ quan cảnh sát điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

1. Tuyên bố: Bị cáo Ứng Trọng L phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”, xử phạt bị cáo 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/8/2025.

Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà Nước.

Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND KV2;
- Công an tỉnh TN;
- Cục THADS tỉnh TN;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo
- Lưu HS; lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Thu Thuận

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Ngô Thị Thu Thuận

